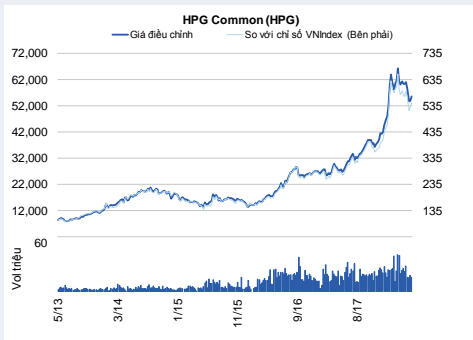


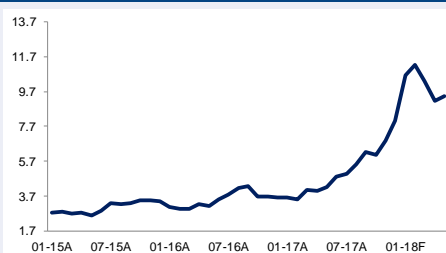
Biểu đồ giá



Thông tin cổ phiếu vào ngày 11/5/2018

Giá cổ phiếu (đồng)	55,700
Số lượng CP niêm yết hiện tại (triệu cp)	1,517
Số lượng CP đang lưu hành (triệu cp)	1,517
Giá cao nhất trong 52 tuần (đồng)	66,700
Giá thấp nhất trong 52 tuần (đồng)	26,682
Thay đổi giá trong 3 tháng	-8.6%
Thay đổi giá trong 6 tháng	28.9%
Thay đổi giá trong 12 tháng	53.3%
Khối lượng CP giao dịch tự do	910
GTGD (triệu đồng) (GTTB trong 5 ngày giao dịch gần nhất)	150,723
GT Vốn hóa thị trường (triệu đồng)	84,489,808
GT vốn hóa thị trường (triệu USD)	3,716
Số lượng được phép sở hữu	743
Số lượng còn được phép mua	144
% sở hữu nước ngoài	39.5%
% giới hạn sở hữu nước ngoài	49%

Biểu đồ P/E



Trưởng bộ phận Ngành công nghiệp
Võ Thị Ngọc Hân, CFA
han.vtn@hsc.com.vn

Tổng quan tài chính	12-16A	12-17A	12-18F	12-19F
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	33,283	46,162	65,091	79,713
Tăng trưởng doanh thu thuần	21.2%	38.7%	41.0%	22.5%
Lợi nhuận gộp (tỷ đồng)	8,751	10,626	12,864	15,727
Tăng trưởng lợi nhuận gộp	56.4%	21.4%	21.1%	22.3%
EBITDA (tỷ đồng)	9,530	11,626	13,980	17,145
Tăng trưởng EBITDA	67.5%	22.0%	20.2%	22.6%
LNST (tỷ đồng)	6,606	8,015	9,525	11,481
Tăng trưởng LNST	88.5%	21.3%	18.8%	20.5%
LNST của cổ đông cty mẹ (tỷ đồng)	6,602	8,007	9,516	11,469
Tăng trưởng LNST của cổ đông cty mẹ	89.4%	21.3%	18.8%	20.5%
EPS (đồng)	7,441	5,846	5,959	7,182
Tăng trưởng EPS	64.7%	(21.4%)	1.9%	20.5%
P/E (lần)	7.49	9.53	9.35	7.76
EV/EBITDA (lần)	4.93	6.56	6.05	4.93
P/B (lần)	2.38	2.62	2.04	1.67

Nguồn: Dữ liệu công ty; (F): HSC dự báo

- HPG (Mua vào) công bố sản lượng tiêu thụ thép xây dựng 4 tháng đầu năm đạt 719.493 tấn (tăng 7,6% so với cùng kỳ).
- Dây chuyền lò cao thứ hai với công suất 500.000 tấn thép xây dựng/năm đã ngừng hoạt động để bảo dưỡng định kỳ từ giữa tháng 3 đến cuối tháng 5.
- Giá bán thép xây dựng ổn định trong thời gian gần đây, vào khoảng 13,5 triệu đồng/tấn trong 2 tháng qua, cao hơn 8% so với đầu năm và cao hơn 26,2% so với cùng kỳ.
- Hai dự án mở rộng chính của HPG vẫn theo đúng tiến độ.
- Doanh thu và lợi nhuận từ dự án BĐS Mandarin Garden 2 sẽ được hạch toán phần lớn trong năm nay.
- Cho năm 2018, HSC giữ nguyên dự báo doanh thu thuần đạt 65.091 tỷ đồng (tăng trưởng 41%) và LNST đạt 9.525 tỷ đồng (tăng trưởng 18,85%).
- Với giả định tổng số cổ phiếu đang lưu hành không đổi, EPS dự phóng 2018 là 5.959 đồng, P/E dự phóng là 9,35 lần.
- Chúng tôi ước tính giá trị hợp lý đối với cổ phiếu HPG là 72.000 đồng, tương đương P/E dự phóng 2018 là 12 lần.
- Tiếp tục đánh giá MUA VÀO.

Sản lượng tiêu thụ thép xây dựng của HPG 4 tháng đầu năm tăng 7,6% so với cùng kỳ.

Hình 1: HPG - KQKD Q1/2018

Triệu đồng	Q1/2017	Q1/2018	% y/y	Kế hoạch 2018	% hoàn thành
Doanh thu thuần	10,264,754	13,000,963	26.7%	55,000,000	23.6%
Giá vốn hàng bán	7,801,256	10,035,454	28.6%		
Lợi nhuận gộp	2,463,498	2,965,509	20.4%		
Tỷ suất lợi nhuận gộp	24.0%	22.8%			
Lỗ tài chính thuần	(37,891)	(108,431)	186.2%		
Chi phí quản lý & bán hàng	185,977	258,365	38.9%		
Tỷ lệ chi phí quản lý & bán hàng/doanh thu thuần	1.8%	2.0%			
Lợi nhuận hoạt động	2,239,620	2,598,713	16.0%		
LNTT	2,242,909	2,608,439	16.3%		
LNST	1,935,296	2,222,756	14.9%	8,050,000	24.0%

Nguồn: Tài liệu công ty

HPG (Mua vào) đã công bố sản lượng tiêu thụ thép xây dựng 4 tháng đầu năm đạt 719.493 tấn (tăng 7,6% so với cùng kỳ). Trong đó, sản lượng tiêu thụ riêng trong tháng 4 là 178.000 tấn (tăng 8,92% so với cùng kỳ) mặc dù lò cao số hai đang ngừng hoạt động để bảo dưỡng định kỳ.

Kết luận nhanh

Duy trì đánh giá Mua vào. Chúng tôi ước tính giá trị hợp lý của cổ phiếu HPG là 72.000 đồng; tương đương P/E dự phóng năm 2018 là 12 lần. HSC dự báo LNST năm 2018 tăng trưởng 18,85%. Sản lượng thép xây dựng tiêu thụ tiếp tục tăng trưởng ở tốc độ vừa phải mặc dù có sự gián đoạn sản xuất do dây chuyền lò cao thứ hai bảo dưỡng định kỳ. Vụ hỏa hoạn gần đây đã gây thiệt hại về người nhưng không ảnh đến hoạt động sản xuất. Kế hoạch xây dựng chuỗi giá trị khép kín cho sản phẩm tôn mạ và nhà máy cán thép giai đoạn 1 thuộc dự án Dung Quất theo đúng kế hoạch và có thể đóng góp vào doanh thu trong nửa cuối năm nay và năm sau.

Dây chuyền lò cao thứ hai với công suất 500.000 tấn thép xây dựng/năm đã ngừng hoạt động để bảo dưỡng định kỳ từ giữa tháng 3 đến cuối tháng 5 – Theo đó, công suất sản xuất thép xây dựng của HPG trong Q2 đã giảm khoảng 23,3%. Tuy nhiên nhờ có phương pháp sản xuất tốt với chính sách tích trữ trước hàng tồn kho hợp lý, nên sản lượng tiêu thụ trong tháng 4 vẫn tăng so với cùng kỳ.

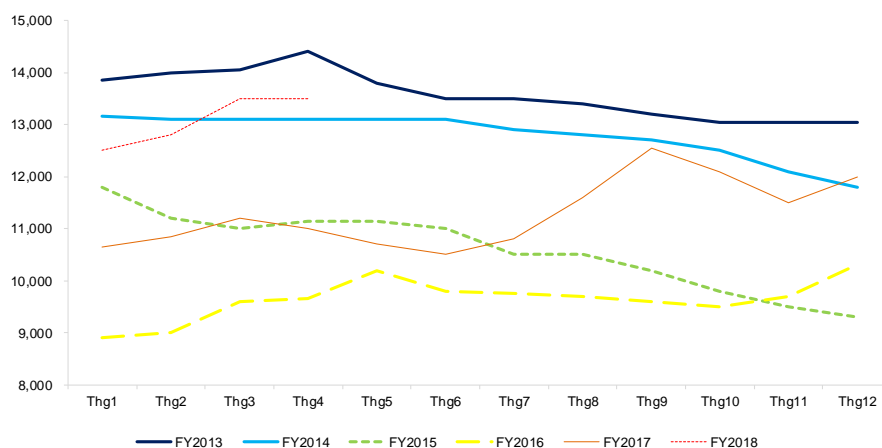
Không may là một vụ hỏa hoạn đã xảy ra vào thứ 2 tuần này tại chính dây chuyền lò cao thứ hai và 3 trong 4 nạn nhân của vụ cháy đã tử vong. Tuy nhiên theo công ty, các dây chuyền máy móc khác không bị gián đoạn sản xuất. Trong khi đó dây chuyền lò cao thứ hai đang trong quá trình bảo trì.

Hình 2: Sản lượng thép xây dựng tiêu thụ (tấn)

Tháng/năm	2013	2014	2015	2016	2017	2018
Thg1	56,238	36,226	92,254	104,643	79,706	197,861
Thg2	30,893	66,992	50,581	110,961	242,185	163,549
Thg3	70,094	95,338	153,508	179,302	183,210	180,083
Thg4	60,714	101,643	140,970	150,755	163,421	178,000
Thg5	57,251	75,428	132,205	133,763	177,399	
Thg6	47,413	68,741	106,192	105,582	167,455	
Thg7	58,401	72,062	109,561	139,778	209,750	
Thg8	51,098	76,853	106,564	146,485	195,340	
Thg9	59,476	93,128	123,722	141,120	171,533	
Thg10	69,607	111,865	137,745	164,701	136,382	
Thg11	71,718	96,563	112,639	203,435	228,678	
Thg12	65,739	106,178	114,564	223,193	220,000	
Tổng cộng	698,642	1,001,017	1,380,505	1,803,718	2,175,059	719,493

Nguồn: Tài liệu công ty

Hình 3: Giá bán bình quân thép xây dựng (đồng)



Nguồn: Tài liệu công ty

Giá bán thép xây dựng ổn định trong thời gian gần đây - Ổ vào khoảng 13,5 triệu đồng/tấn trong 2 tháng qua, cao hơn 8% so với đầu năm và cao hơn 26,2% so với cùng kỳ. Trong khi đó giá thép xây dựng bình quân trong 4 tháng đầu năm là 13,07 triệu đồng/tấn (tăng 19,2% so với cùng kỳ).

Kết hoạch mở rộng theo đúng tiến độ - Hai dự án mở rộng chính của HPG vẫn theo đúng tiến độ. Cụ thể:

- (1) **Chuỗi giá trị khép kín cho sản phẩm tôn mạ sẽ sẵn sàng đi vào hoạt động trong khoảng tháng 7 năm nay** – Nhà máy này có công suất thiết kế là 400.000 tấn/năm với chi phí đầu tư là 2.700 tỷ đồng:
 - Công ty cũng đã hoàn tất dây chuyền sơn vào cuối năm ngoái, và HPG hiện đang mua tôn mạ từ bên ngoài và sử dụng dây chuyền sơn của mình để sản xuất thành phẩm cuối cùng.
 - Hiện công ty đang hoàn thiện dây chuyền mạ và dự kiến sẽ đưa ra thị trường sản phẩm thương mại tự sản xuất trước tháng 7 năm nay.
 - HSC dự báo sản lượng tiêu thụ tôn mạ tự sản xuất là 300.000 tấn, tương đương 75% công suất thiết kế.
- (2) **Nhà máy cán thép giai đoạn 1 thuộc dự án Dung Quất cũng sẽ đi vào hoạt động vào đầu Q3/2018** – Nhà máy cán thép mới này sẽ nâng công suất thép xây dựng thêm 600.000 tấn (tăng 25%); giúp duy trì tăng trưởng cho công ty trong năm sau.
 - Hiện tại, các nhà máy hiện tại của công ty đã hoạt động với gần 100% công suất.
 - Ban đầu, công ty sẽ tăng cường tối đa công suất sản xuất phối hiện tại phục vụ cán thép xây dựng thành phẩm tại dự án Dung Quất trước khi toàn bộ Giai đoạn 1 của dự án đi vào hoạt động vào đầu năm 2019.

Hình 4: Công suất

Tấn	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018F	2019F
Thép xây dựng (bao gồm cả các sản phẩm chất lượng cao từ 2019)	650,000	1,150,000	1,150,000	1,250,000	2,000,000	2,200,000	2,800,000	4,200,000
% y/y	0.0%	76.9%	0.0%	8.7%	60.0%	10.0%	27.3%	50.0%
Ổng thép (*)	200,000	250,000	300,000	400,000	500,000	600,000	720,000	850,000
% y/y	0.0%	25.0%	20.0%	33.3%	25.0%	20.0%	20.0%	18.1%
Tôn mạ							400,000	400,000
% y/y								-
HRC								2,000,000

Nguồn: Tài liệu công ty, (*) HSC ước tính, (F) HSC dự báo

HSC dự báo cho năm 2018

Cho năm 2018, HSC giữ nguyên dự báo LNST tăng trưởng 18,85% - HSC dự báo doanh thu thuần đạt 65.091 tỷ đồng (tăng trưởng 41%) và LNTT đạt 9.525 tỷ đồng (tăng trưởng 18,8%). Các giả định của chúng tôi là:

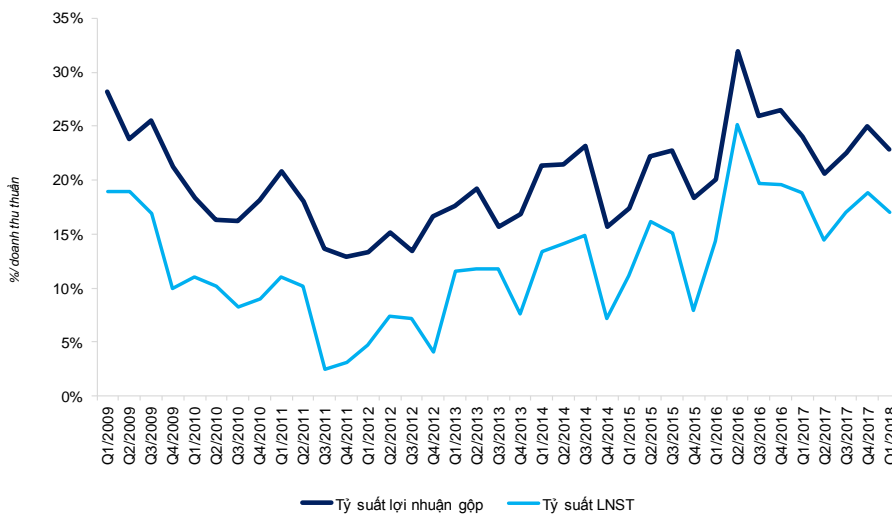
- Doanh thu từ thép đạt 56.449 tấn (tăng 42,1%) nhờ sản lượng tiêu thụ thép xây dựng tăng 10,3% và sản lượng ống thép cũng tăng 20%. Đồng thời, dự báo sản lượng tiêu thụ tôn đạt 300.000 tấn, tạo doanh thu thuần 6.600 tỷ đồng.
- Chúng tôi giả định giá bán bình quân thép xây dựng sẽ tăng lên 13 triệu đồng/tấn (tăng 15%).
- Chúng tôi dự báo doanh thu mảng thức ăn chăn nuôi là 3.619 tỷ đồng (tăng trưởng 25%) trong khi đó các mảng kinh doanh nhỏ khác cũng tăng trưởng doanh thu 7-10%.
- Lợi nhuận gộp dự báo là 12,9 nghìn tỷ đồng (tăng trưởng 21,1%) với tỷ suất lợi nhuận gộp giảm xuống 19,8% (năm 2017 là 23,8%) do chi phí khấu hao từ dự án Dung Quất và nhà máy tôn tăng.
- Chúng tôi dự báo lỗ tài chính thuần tăng lên 610,9 tỷ đồng từ 370 tỷ đồng do chi phí lãi vay tăng trong khi đó chi phí bán hàng & quản lý là 1.432 tỷ đồng (tăng 42,7%) với tỷ lệ chi phí này trong doanh thu thuần dự báo là 2,2%.

Theo đó, chúng tôi dự báo LNTT và LNST lần lượt là 10.886 tỷ đồng (tăng trưởng 17,2%) và 9.525 tỷ đồng (tăng trưởng 18,8%). Với giả định tổng số cổ phiếu đang lưu hành không đổi, EPS dự phóng 2018 là 5.959 đồng, P/E dự phóng là 9,35 lần.

Doanh thu và lợi nhuận từ dự án BĐS Mandarin Garden 2 sẽ được hạch toán phần lớn trong năm nay – Phần lớn doanh thu từ dự án Mandarin Garden 2 sẽ được hạch toán tổng năm nay. Cụ thể;

- (1) HPG đã hoạch toán khoảng 15-20% doanh thu và lợi nhuận từ dự án Mandarin Garden 2 trong năm 2017. Phần còn lại 80-85% doanh thu và lợi nhuận sẽ được hạch toán trong năm 2018. Theo tiến độ bàn giao nhà, chúng tôi dự báo doanh thu và LNST từ dự án này trong năm nay 2018 lần lượt sẽ là 1.300 tỷ đồng và 450 tỷ đồng.
- (2) HPG cũng đang triển khai dự án nhà ở quy mô nhỏ tại 70 Nguyễn Đức Cảnh, Hoàng Mai, Hà Nội. Lô đất này có diện tích khá nhỏ, là 3.400 m² và công ty đã khởi công xây dựng vào cuối năm 2017. Thời gian hoàn thành dự kiến là trong 6 tháng đầu năm 2019. Tổng vốn đầu tư cho dự án này cũng khá nhỏ là 300 tỷ đồng. Dự kiến doanh thu từ dự án này là khoảng 400-500 tỷ đồng và LNST là 160-200 tỷ đồng (với tỷ suất LNST là 40%).

Hình 5: Tỷ suất lợi nhuận gộp và tỷ suất LNST



Nguồn: Tài liệu công ty

- (3) Công ty cũng có kế hoạch phát triển Dự án Thành phố mới Bắc Phố Nối với tổng diện tích 300 ha. Công ty dự kiến xây dựng biệt thự, các sản phẩm cao tầng và thấp tầng và cả khu nhà ở xã hội. Thông tin chi tiết về dự án vẫn chưa được công bố.

Quan điểm đầu tư

Tiếp tục đánh giá MUA VÀO cho dài hạn. Chúng tôi ước tính giá trị hợp lý đối với cổ phiếu HPG là 72.000 đồng, tương đương P/E dự phóng 2018 là 12 lần. Chính sách mở rộng không ngừng là động lực tăng trưởng chính của HPG trong một vài năm qua, theo đó công ty có thể hiện đại hóa cơ sở sản xuất và duy trì những lợi ích kinh tế về quy mô. Nhu cầu mở rộng hơn nữa là rất rõ ràng do công ty hiện đã đang hoạt động với công suất tối đa đối với cả sản xuất thép xây dựng và ống thép. Dự báo về nhu cầu mở rộng công suất dựa trên giá định công ty sẽ tiếp tục gia tăng thị phần nhờ lợi thế chi phí đơn vị thấp so với cả sản phẩm nhập khẩu và các nhà sản xuất trong nước. Tiếp đó, lợi nhuận từ dự án BĐS Mandarin Garden 2 sẽ được hạch toán cho năm 2018 và việc đưa vào sử dụng nhà máy tôn và nhà máy cán thép mới sẽ là động lực tăng trưởng lợi nhuận chính cho năm nay.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

BÁO CÁO CẬP NHẬT

Thứ Sáu, ngày 11 tháng 5 năm 2018

Báo cáo KQ HĐKD (tỷ đồng)	12-17A	12-18F	12-19F
Doanh thu thuần	46,162	65,091	79,713
Giá vốn hàng bán	(35,536)	(52,227)	(63,986)
Lợi nhuận gộp	10,626	12,864	15,727
Thu nhập tài chính thuần	(370)	(611)	(965)
Chi phí quản lý & bán hàng	(1,004)	(1,432)	(1,794)
Lợi nhuận từ HĐKD	9,252	10,821	12,969
EBITDA	11,626	13,980	17,145
LNTT	9,288	10,886	13,047
LNST	8,015	9,525	11,481
LNST của cổ đông cty mẹ	8,007	9,516	11,469

Bảng cân đối kế toán (tỷ đồng)	12-17A	12-18F	12-19F
Tài sản			
Tổng tài sản ngắn hạn	33,068	37,202	39,121
Tiền & tương đương tiền	4,265	3,255	1,993
Đầu tư ngắn hạn	9,937	6,509	2,391
Khoản phải thu ngắn hạn	6,555	9,113	11,160
Hàng tồn kho	11,749	16,273	19,928
Các tài sản ngắn hạn khác	562	2,052	3,649
Tài sản dài hạn	19,954	30,344	45,244
Phải thu dài hạn	22	46	56
Tài sản cố định	18,667	28,588	43,149
Đầu tư vào BĐS	191	197	202
Đầu tư dài hạn	17	33	40
Tài sản dài hạn khác	1,003	1,432	1,754
Lợi thế thương mại	54	49	44
Tổng tài sản	53,022	67,545	84,365
Nguồn vốn			
Tổng nợ	20,625	26,098	33,527
Tổng nợ ngắn hạn	18,520	24,393	31,542
Tổng nợ dài hạn	2,105	1,705	1,986
Vốn chủ sở hữu	32,287	41,327	50,706
Vốn cổ phần	15,171	15,171	15,171
Lợi nhuận giữ lại	13,397	21,485	29,717
Nguồn vốn và quỹ khác	3,719	4,671	5,818
Lợi ích cổ đông thiểu số	111	120	132
Tổng nợ và vốn CSH	53,022	67,545	84,365

Nguồn: Dữ liệu công ty; (F): HSC dự báo

Báo cáo LC TT (tỷ đồng)	12-17A	12-18F	12-19F
LC tiền từ HĐKD	6,058	4,132	7,959
LC tiền từ HĐĐT	(17,926)	(9,045)	(13,655)
LC tiền từ HĐTC	11,574	3,903	4,434
LC tiền thuần trong năm	(294)	(1,010)	(1,262)
Tiền & tương đương tiền đầu kì	4,559	4,265	3,255
Ảnh hưởng của tỷ giá	(0)	0	0
Tiền & tương đương tiền cuối kì	4,265	3,255	1,993

Các chỉ số cơ bản	12-17A	12-18F	12-19F
Định giá			
EPS (đồng)	5,846	5,959	7,182
EBITDA (tỷ đồng)	11,626	13,980	17,145
BVPS (đồng)	21,282	27,241	33,423
DPS (đồng)	0	1,000	2,000
P/E (lần)	9.53	9.35	7.76
EV/EBITDA (lần)	6.56	6.05	4.93
P/B (lần)	2.62	2.04	1.67
Lợi suất cổ tức (%)	0.0%	1.8%	3.6%
Chỉ số lợi nhuận			
Biên lợi nhuận gộp	23.0%	19.8%	19.7%
Biên EBITDA	25.2%	21.5%	21.5%
Biên LNTT	20.1%	16.7%	16.4%
Biên LNST	17.3%	14.6%	14.4%
Tỷ trọng chi phí quản lý & bán hàng/ doanh thu	2.2%	2.2%	2.3%
ROAE	30.8%	25.9%	24.9%
ROAA	18.6%	15.8%	15.1%
Thanh khoản			
Khả năng thanh toán ngắn hạn	1.79	1.53	1.24
Khả năng thanh toán nhanh	1.15	0.86	0.61
Cơ cấu vốn			
Nợ vay/ Vốn chủ sở hữu	40.2%	38.7%	41.5%
Tổng nợ/ Tổng tài sản	38.9%	38.6%	39.7%
Hệ số chi trả lãi vay	20.1	17.5	15.7
Thanh khoản			
Số ngày phải thu	35.4	43.9	46.4
Số ngày tồn kho	113	98	103
Số ngày phải trả	40.9	35.6	37.8
Chu kì kinh doanh (ngày)	107	106	112

Nguồn: Dữ liệu công ty; (F): HSC dự báo

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi HSC hoặc một trong các chi nhánh để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài. Các ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

Giá cả và các công cụ tài chính có thể thay đổi mà không báo trước. HSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh hoặc mua bán chứng khoán cho các quỹ mà HSC đang quản lý. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này.

Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Cán bộ của HSC có thể có các lợi ích tài chính đối với các chứng khoán và các công cụ tài chính có liên quan được đề cập trong báo cáo. Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu cung cấp những thông tin khái quát. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá chứng khoán luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Các công cụ tài chính được đề cập trong báo cáo có thể sẽ không phù hợp với tất cả nhà đầu tư. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình bằng cách tham khảo các nhà tư vấn tài chính độc lập nếu cần thiết và dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Khi sử dụng các nội dung đã được HSC chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Khuyến cáo này và theo quy định của pháp luật.

GIẢI THÍCH CÁC MỨC ĐÁNH GIÁ CỔ PHIẾU

- MUA: Kỳ vọng giá cổ phiếu sẽ có thành tích vượt thị trường chung trên 10%/năm
- KHẢ QUAN: Kỳ vọng giá cổ phiếu sẽ có thành tích vượt thị trường chung 10%/năm
- GIỮ: Kỳ vọng giá cổ phiếu sẽ có thành tích bằng với thị trường chung
- KÉM KHẢ QUAN: Kỳ vọng giá cổ phiếu sẽ có thành tích kém hơn thị trường chung 10%/năm
- BÁN: Kỳ vọng giá cổ phiếu sẽ có thành tích kém hơn thị trường chung trên 10%/năm



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Quận 1, TPHCM
T : (+84 28) 3823 3299
F : (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn